

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN KIỂM TRA, XÁC NHẬN
(theo quy định tại Điểm 3, Khoản II, Mục C, Phần V, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ)

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026. Tại UBND phường Lưu Kiếm và vị trí thửa đất đề nghị đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.

I. Thành phần tham gia kiểm tra:

- Ông Nguyễn Trọng Thảo - PTP Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
- Ông Đoàn Văn Hồng - CV phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
- Bà Tạ Thị Miên - Tổ Trưởng TDP 5.

II. Thông tin người sử dụng đất:

Ông Tạ Hữu Tiến, sinh năm 1960, căn cước công dân số 031060005038, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/4/2021, bà Hoàng Thị Vinh, sinh năm 1964, căn cước công dân số 031164006550 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 03/01/2024; cùng đăng ký thường trú tại địa chỉ tổ dân phố 5, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

III. Thông tin thửa đất đề nghị đăng ký, cấp Giấy chứng nhận:

Thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, diện tích 557,8m², loại đất ở đô thị, nguồn gốc là Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất, địa chỉ thửa đất thuộc Tổ dân phố 5, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

IV. Hồ sơ kiểm tra gồm có

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả mã hồ sơ: H.24.161-260410-8697/TNHS của Trung tâm phục vụ hành chính công UBND phường Lưu Kiếm.

Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận theo mẫu số 15 Nghị định số 151/2025/NDD-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất: Sổ Mục kê lập năm 1985; sổ Đăng ký ruộng đất lập năm 1986; bản đồ giải thửa 299 (khu vực Đông Sơn).

Sơ đồ trích đo địa chính thửa đất số 16/2024 do Công ty Cổ phần khảo sát địa chính và đo đạc bản đồ Hà Nội - Chi nhánh Hải Phòng đo vẽ được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thủy Nguyên ký duyệt ngày 16/7/2024.

Giấy tờ về nhân thân: Căn cước công dân số 031060005038 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/4/2021, mang tên Tạ Hữu Tiến; Căn cước công dân số 031164006550 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 03/01/2024, mang tên Hoàng Thị Vinh.

V. Kết quả kiểm tra thực tế hồ sơ

- 1. Nguồn gốc, diễn biến quá trình sử dụng đất**



Theo sổ Mục kê lập năm 1985, bản đồ giải thửa 299, có thể hiện thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, đăng ký diện tích 1.700m², loại đất thổ cư "T", chủ sử dụng là Tiệm.

Năm 1986 ông Tạ Hữu Tiến (con ông Tiệm) trực tiếp đăng ký, kê khai đất đai theo Chỉ thị 299/TTg năm 1980 của Thủ tướng Chính phủ và được UBND xã Đông Sơn vào sổ Đăng ký ruộng đất mang tên Tạ Hữu Tiến tại thửa 1173, tờ bản đồ số 03, diện tích 560,0m², loại đất TC- "thổ cư".

Ông Tạ Hữu Tiến, vợ là bà Hoàng Thị Vinh đang sử dụng tại một phần thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, diện tích 557,8m² theo sơ đồ trích đo địa chính thửa đất số 16/2024 do Công ty Cổ phần khảo sát địa chính và đo đạc bản đồ Hà Nội - Chi nhánh Hải Phòng đo vẽ được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thủy Nguyên ký duyệt ngày 16/7/2024.

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất

Từ sau ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993.

3. Hiện trạng sử dụng

Trên đất có 02 nhà cấp 04, cụ thể: Nhà thứ nhất, diện tích 69,9m² và nhà thứ hai, diện tích 52,9m².

4. Thời điểm tạo lập tài sản trên đất

Ông Tạ Hữu Tiến, bà Hoàng Thị Vinh không cung cấp được giấy tờ chứng minh thời điểm tạo lập tài sản trên đất theo quy định, theo đó, ông Tạ Hữu Tiến kê khai thời điểm tạo lập tài sản trên đất như sau: Nhà diện tích 69,9m² xây dựng từ năm 2005; nhà diện tích 52,9m² xây dựng từ năm 2016.

5. Vị trí theo trích đo địa chính của thửa đất

- Phía Đông Bắc: Từ mốc 01-02 dài 3,80m, giáp đất ở ông Tạ Hữu Tiệm; từ mốc 02-03 dài 12,88m; mốc 03-04 dài 12,76m, giáp với đất ở ông Tạ Hữu Mạnh.

- Phía Đông Nam: Từ mốc 04-05 dài 17,50m, giáp ruộng, đường R: 4.86m.

- Phía Tây Nam: Từ mốc 05-06 dài 9,98m; từ mốc 06-07 dài 2,19m; từ mốc 07-08 dài 7,49m; từ mốc 08-09 dài 13,68m giáp đất ở ông Tạ Hữu Trường.

- Phía Tây Bắc: Từ mốc 09-10 dài 12,25m, giáp đất ông Tạ Hữu Ảnh; từ mốc 10-11 dài 0,87m; từ mốc 11-01 dài 1,74 m giáp đất ở ông Tạ Hữu Tiệm.

6. Về trình trạng tranh chấp, khiếu nại

Tại thời điểm xác nhận phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị không thụ lý bất cứ đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất; không nhận được bất kỳ thông báo nào của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất liên quan đến diện tích đất đang đề nghị cấp giấy chứng nhận nêu trên. Thửa đất chưa có bất kỳ thông báo thu hồi hay quyết định thu hồi nào của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện dự án.

VI. Kết luận và đề xuất

Hiện tại, thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, gồm có 03 chủ sử dụng:

- Hộ ông Tạ Hữu Tiễn sử dụng một phần tại thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, diện tích 299.0m², đã được UBND huyện Thủy Nguyên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, số phát hành AK 651776, ngày cấp 28/11/2007. Năm 2024, gia đình đã hiến tặng diện tích 9.5m² đất để mở rộng làm đường nông thôn mới, diện tích còn lại là 289,5m².

- Hộ ông Tạ Hữu Mạnh sử dụng một phần tại thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, diện tích 554,5m². Năm 2024, gia đình đã hiến tặng diện tích 42,3m² đất để mở rộng làm đường nông thôn mới, diện tích còn lại là 521,2m². Thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Tạ Hữu Tiên, vợ là bà Hoàng Thị Vinh đang sử dụng tại một phần thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03, diện tích 557,8m², gia đình không hiến tặng đất làm đường nông thôn mới. Thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Như vậy, tổng diện tích 03 hộ đang sử dụng bao gồm cả diện tích làm đường nông thôn mới là 1.411,3m² (289,5+9,5+42,3+557,8+512,2)m². Tổng diện tích thực tế sử dụng giảm 288,7m² (1.700-1.411,3)m² so với sổ Mục kê lập năm 1985.

Qua kiểm tra, xác minh 03 hộ gia đình ông Tạ Hữu Tiễn, ông Tạ Hữu Tiên và ông Tạ Hữu Mạnh không mua bán, chuyển nhượng, chuyển đổi đất với các hộ liền kề, các hộ sử dụng đất liền kề thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03 khẳng định không mua bán, chuyển nhượng, chuyển đổi với 03 hộ đang sử dụng tại thửa đất số 1173, tờ bản đồ số 03. Nguyên nhân giảm diện tích là do sai số đo đạc và tính toán diện tích bằng phương pháp thủ công. Hình tổng thể thửa đất thực tế sử dụng không thay đổi so với hình thể thửa đất theo bản đồ giải thửa 299.

Đối với hiện trạng sử dụng đất của ông Tạ Hữu Tiên, vợ là bà Hoàng Thị Vinh là 557,8m²; giảm 2,2m² so với diện tích trong sổ Đăng ký ruộng đất năm 1986 là do sai số đo đạc và tính toán diện tích bằng phương pháp thủ công.

Căn cứ kết quả kiểm tra, đối chiếu quy định tại Điều 135; Điều 137; Điều 148; Điều 149 Luật Đất đai 2024; Điều 28, Điều 31, Điều 36 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024; Phần I, Mục B, Phần V, Phụ lục I về trình tự, thủ tục trong lĩnh vực đất đai kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, hồ sơ của ông Tạ Hữu Tiên, vợ là bà Hoàng Thị Vinh đủ điều kiện đăng ký đất đai. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính đề nghị Ủy ban nhân dân phường niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký đất đai theo quy định.

Biên bản lập xong, kết thúc lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe và ký tên./.



PHÒNG KTHT&ĐT

CHỖ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Trọng Thảo

THÀNH PHẦN THAM GIA

Mười
Tạ thị Miền

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Đoàn Văn Hồng

UBND PHƯỜNG LƯU KIỂM
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: H24.161-260410-8697/TNHS

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2026

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(Mã hồ sơ: H24.161-260410-8697)



Trung tâm phục vụ hành chính công: UBND phường Lưu Kiếm

Tiếp nhận hồ sơ của: TẠ HỮU TIẾN/TẠ HỮU TIẾN

Số định danh cá nhân/tổ chức: 031060005038

Địa chỉ: , Phường Lưu Kiếm, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Số điện thoại: 0389116091

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: **Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài**

1. Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có).	Bản chính	1
2	Văn bản thỏa thuận về việc cấp chung một Giấy chứng nhận đối với trường hợp có nhiều người chung quyền sử dụng đất, chung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
3	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10

4. Thời gian nhận hồ sơ: 16 giờ 23 phút , ngày 10 tháng 4 năm 2026

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 7 giờ 30 phút , ngày 28 tháng 4 năm 2026

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Nhận trực tiếp

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: Số thứ tự:

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thấu
Tạ Văn Thấu

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ngọc Bích

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P. Lưu Kiếm, ngày...8... tháng...9... năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng;

Bên ủy quyền:

Họ và tên: Tô Hữu Tiên....., Sinh ngày 9 tháng 3 năm 1960
Căn cước công dân: 031060005038..... cấp ngày 11-09-2021..... nơi
cấp: Cục Cảnh Sát.....

Thường trú tại: Tổ dân phố 5..... phường Lưu Kiếm
Hải Phòng.....

Bên được ủy quyền:

Họ và tên: Tô Văn Thắng....., Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1991
Số Căn cước công dân: 031091000948..... cấp ngày 17-08-2021
Nơi cấp: Cục Cảnh Sát.....

Thường trú tại: Tổ dân phố 5..... phường Lưu Kiếm
Hải Phòng.....

Nội dung ủy quyền:

Nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ tại thửa đất số 1173.1 từ BĐ
số 03, diện tích 557,8m², địa chỉ tại TDP 5, Phường Lưu Kiếm,
Hải Phòng

Nộp phí, lệ phí, các nghĩa vụ tài chính liên quan đến thửa
đất trên

Một số giao dịch khác liên quan đến thửa đất trên

Thời hạn ủy quyền:

Từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến ngày 08 tháng 12 năm 2025

Bên ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Tô Hữu Tiên

Bên được ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Thắng
Tô Văn Thắng



Ngày 08 tháng 9 năm 2025

(Bằng chữ: Ngày mồng tám, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

Tôi: Lê Anh Thân, là Phó Giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

Chứng thực cho các ông (bà) có tên sau:

Ông (bà) : Tạ Hữu Tiến sinh năm 1960, mang căn cước số 031060005038.

Ông, bà có tên trên cam kết tự chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền, đã ký vào văn bản trước mặt tôi Vũ Văn Dung là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực: 364 ; quyền số: 01/2025- SCT/CK, ĐC

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Vũ Văn Dung

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC
TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TTPVHCC



Lê Anh Thân



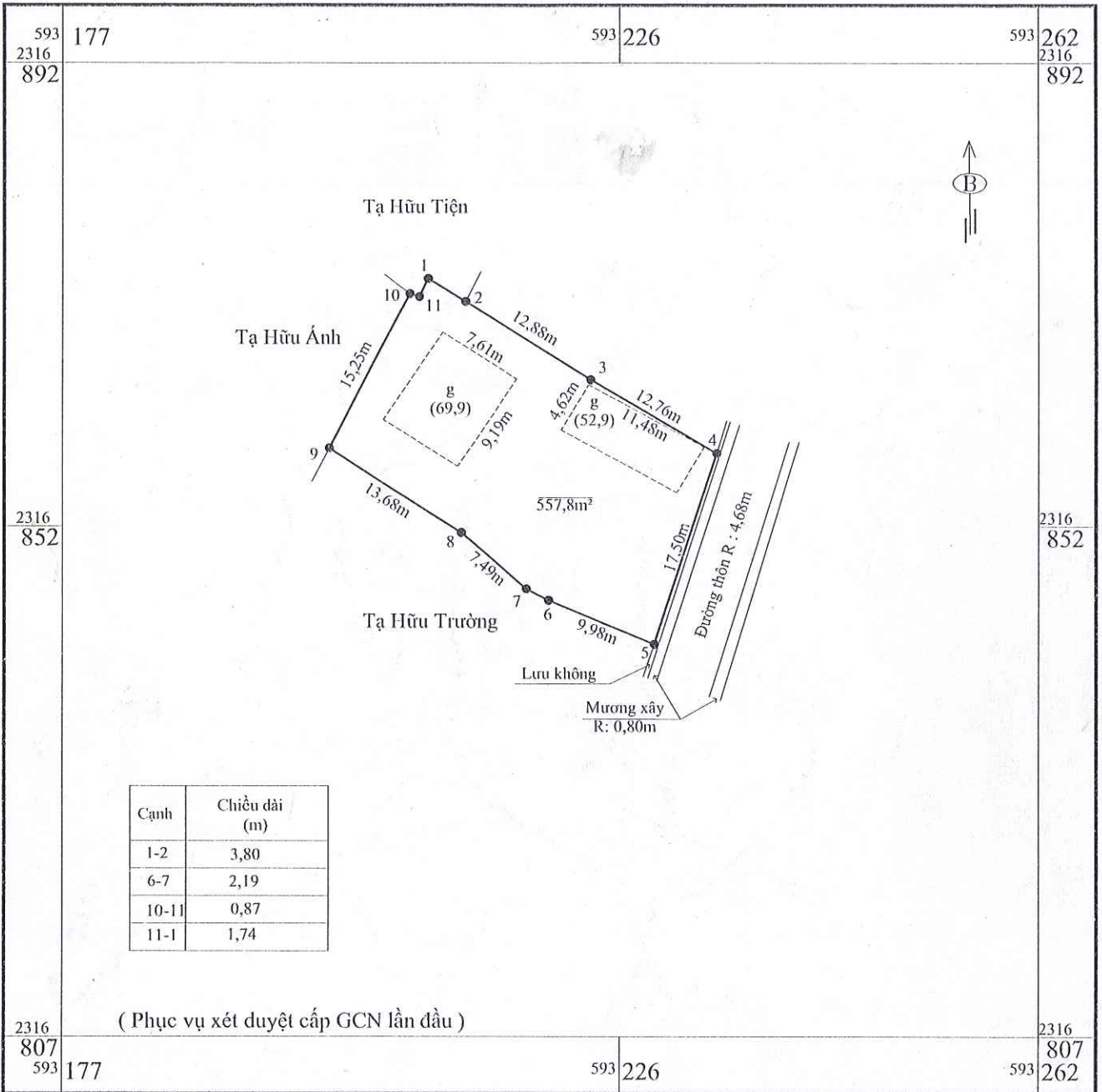
ĐÔNG SƠN

MẢNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH

HỆ TỌA ĐỘ TỰ DO - THÔN 5 ; SỐ THỬA 1133,1 TỜ BẢN ĐỒ 03.

TP. HẢI PHÒNG - HUYỆN THỦY NGUYÊN

SỐ TĐ 16 / 2024



TỶ LỆ: 1/500

1cm mảnh bản trích đo bằng 5m trên thực địa



ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC		CƠ QUAN KIỂM TRA	
CÔNG TY CPKSDC & ĐDBĐ HÀ NỘI CN HẢI PHÒNG		CN. VĂN PHÒNG ĐKĐĐ HUYỆN THỦY NGUYÊN	
Ngày <u>16</u> tháng <u>7</u> năm 202 <u>4</u>		Duyệt ngày <u>16</u> tháng <u>7</u> năm 202 <u>4</u>	
Người đo đạc (CE)	Giám đốc	Người kiểm tra	P. Giám đốc
 Đinh Văn Dũng	 Đặng Anh Tú	 Nguyễn Tuấn Anh	 Cao Thắng

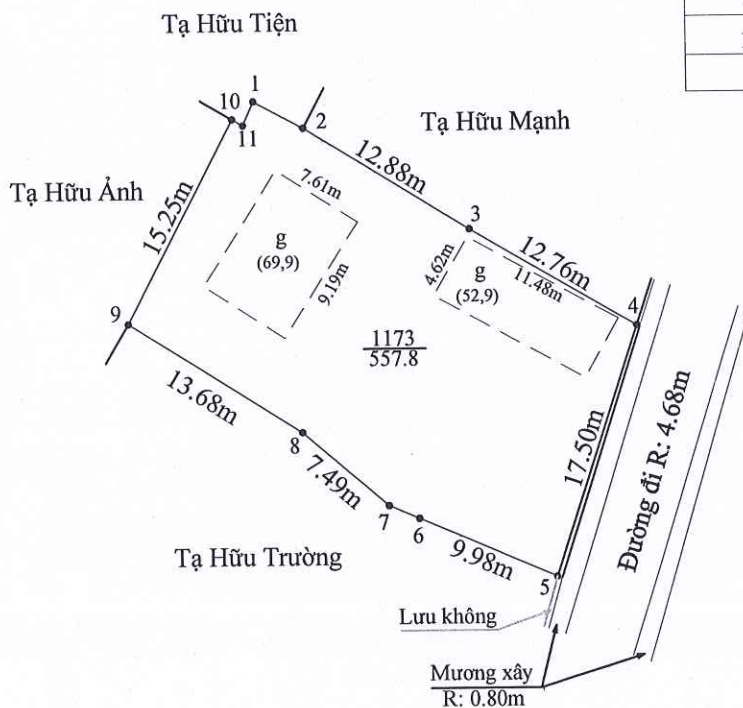
Thủy Nguyên, ngày tháng năm 2022

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất: 1173. Tờ bản đồ số: 03
2. Đo đạc theo dự án (công trình): Cấp Giấy chứng nhận đơn lẻ (cấp GCN lần đầu).
3. Đơn vị thi công: Công ty Cổ phần khảo sát địa chính và đo đạc bản đồ Hà Nội - CN Hải Phòng.
4. Địa chỉ thửa đất: Thôn 5 - Đông Sơn - huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
5. Diện tích: 557.8 m²; Trong đó diện tích HLGT, CTTL: 0 m²; Mục đích sử dụng đất: Đất ở ;
6. Tên người sử dụng đất: TẠ HỮU TIẾN, sinh năm 1960, vợ là HOÀNG THỊ VINH, sinh năm 1964
7. Địa chỉ thường trú: Đông Sơn - Thủy Nguyên - Hải Phòng.
8. Hình thức sử dụng chung 0, sử dụng riêng 557.8 m².
9. Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất
- Loại giấy tờ hiện có m²
10. Nhà ở: + Nhà 01: Cấp 4, số tầng 01, diện tích xây dựng 52.9m², tổng diện tích sàn 52.9m².
+ Nhà 02: Cấp 4, số tầng 01, diện tích xây dựng 69.9m², tổng diện tích sàn 69.9m².
11. Tình hình tranh chấp sử dụng đất: Không có tranh chấp
12. Sơ đồ thửa đất

BẢNG THÔNG KÊ TỌA ĐỘ VÀ KHOẢNG CÁCH

Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	3,80
6-7	2,19
10-11	0,87
11-1	1,74



Người đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Chữ ký)

Đình Văn Dũng

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Tiến

Tạ Hữu Tiến

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

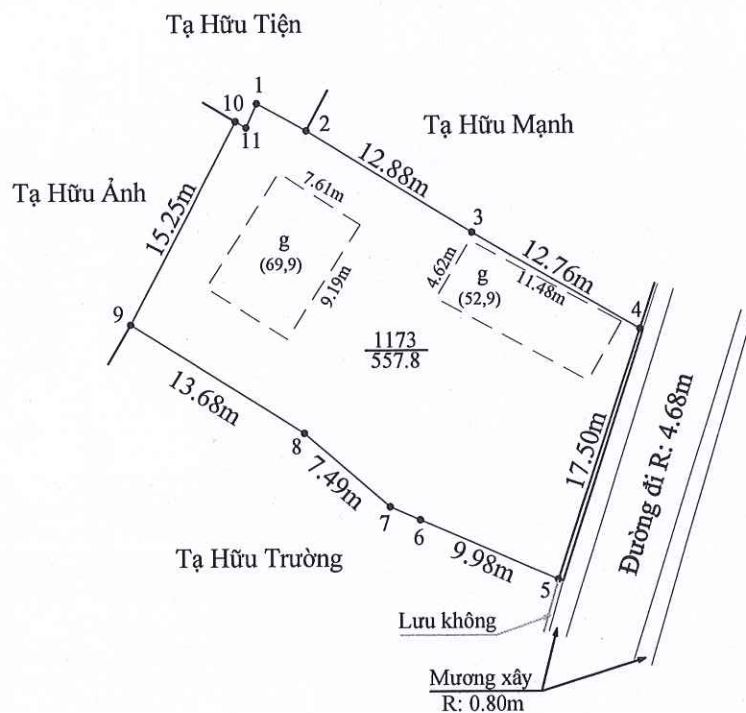
Ngày tháng năm 2022, đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thừa đất tại thực địa của ông (bà) : TẠ HỮU TIỀN, sinh năm 1960

HOÀNG THỊ VINH, sinh năm 1964

Đang sử dụng đất tại: Thôn 5 - Đông Sơn - Thủy Nguyên - Hải Phòng.

sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



BẢNG THÔNG KÊ TỌA ĐỘ VÀ KHOẢNG CÁCH

Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	3,80
6-7	2,19
10-11	0,87
11-1	1,74

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: Giáp ông Tạ Hữu Tiến, ranh giới theo mép tường ngoài riêng nhà Tạ Hữu Tiến
- Từ điểm 2, 3 đến điểm 4: Giáp hộ ông Tạ Hữu Mạnh, ranh giới theo mép tường ngoài riêng nhà ông Tạ Hữu Tiến
- Từ điểm 4 đến điểm 5: Giáp Đường + Mương, ranh giới theo mép tường ngoài riêng nhà ông Tạ Hữu Tiến
- Từ điểm 5, 6, 7, 8 đến điểm 9: Giáp hộ ông Tạ Hữu Trường, ranh giới theo mép tường ngoài riêng nhà ông Tạ Hữu Trường
- Từ điểm 9 đến điểm 10: Giáp hộ ông Tạ Hữu Ánh, ranh giới theo mép tường ngoài riêng nhà Tạ Hữu Tiến
- Từ điểm 10, 11 về đến điểm 1: Giáp hộ ông Tạ Hữu Tiến, ranh giới theo mép tường ngoài riêng nhà ông Tạ Hữu Tiến

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất

STT	Tên chủ sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Tạ Hữu Tiến (.....)	Mạnh (con trai ông Tiến)		
2	Tạ Hữu Mạnh (.....)	Mạnh		
3	Tạ Hữu Ánh (.....)	Võ Hân		
4	Tạ Hữu Trường (.....)	Tiến		
5	(.....)			
6	(.....)			
7				
8				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT KHI CẬP GCN (NẾU CÓ)

Người đo đạc

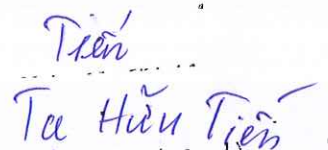


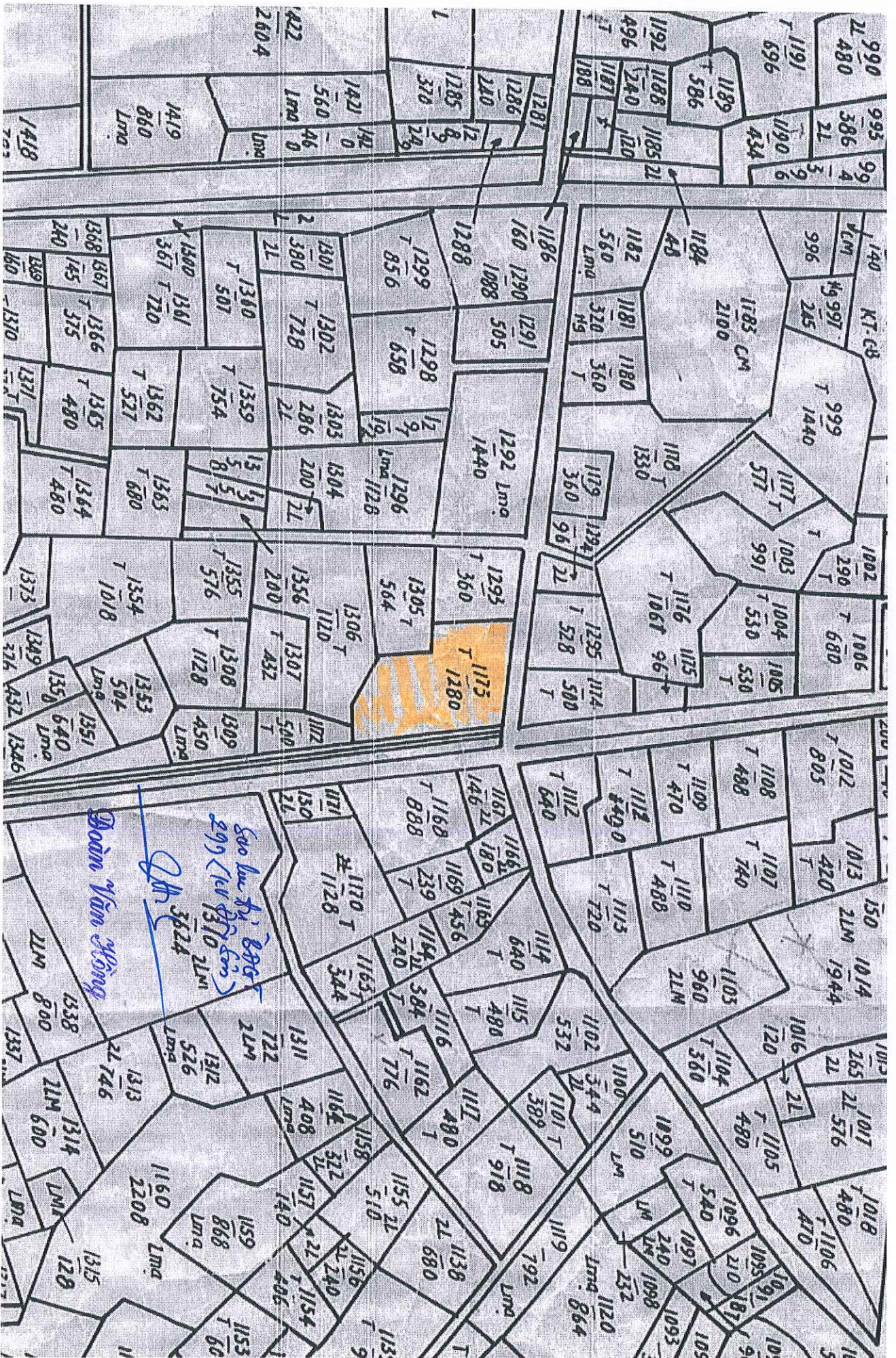
Đinh Văn Dũng

Người dẫn đạc



Người sử dụng đất





1146	Đôi 7			263	T		
1147	"	Công Chai		316	22		
1148	"	"		202	TĐ		
1149	"	"		336	"		
1150	"	"		550	"		
1151	Chung	xốp 3 đôi 1		720	T.C		
1152	Chai	"		240	"		
1153	Trần	"		600	"		
1154	Đôi	"		406	2L		
1155	Đôi 7	tr. Ca		510	2L		
1156	Đôi	xốp 3 đôi 2		240	T.C		
1157	Đôi	"		140	2L		
1158	Đôi 7	tr. Ca		510	2L		
1159	"	Đôi 7		664	L.M		
1160	"	"		2208	"		
1161	"	"		408	T		
1162	Đôi 7	Đôi 7		242	T		
1163	Đôi 7	Đôi 7		244	T		
1164	Đôi 7	"		240	T		
1165	Đôi 7	"		456	T		
1166	Đôi 7	"		180	T		
1167	Đôi 7	"		140	2L		
1168	Đôi 7	"		888	T		
1169	Đôi 7	"		239	"		
1170	Đôi 7	"		1128	"		
1171	Đôi 7	"		180	"		
1172	Đôi 7	"		1900	"		
1173	Đôi 7	"		500	"		
1174	Đôi 7	"		480	"		
1175	Đôi 7	"		96	"		
1176	Đôi 7	"		1061	T		
1177	Đôi 7	"		594	T		

See the list of names in 1985
for dry sea

QH L
Đôi 7

18054
HTX 6923
Đôi 7 11141

18054

No. Hạng	Họ tên (chữ in)	Số địa chỉ	Số hộ khẩu	Số công nhân	Đơn vị (mã)	Số hàng hóa (mã)	Loại hàng	Loại hàng	Hạng	Số hàng	Số hàng	Số hàng	Số hàng	Số hàng	Số hàng	Số hàng	Số hàng	Số hàng
243	Nguyễn Văn Hùng (28 Jun)	1343	3	3am's	190		Tc											
244	Nguyễn Văn Hùng (22 Jun)	1343	3	3am's	190		Tc											
245	Lê Thị Hằng (30 Jun)	1000	3	3am's	488 480		Tc											
246	Nguyễn Văn Hùng (25 Jun)	1180	3	3am's	360		Tc											
247	Nguyễn Văn Hùng (29 Jun)	1193	3	3am's	560		Tc											
248	Nguyễn Văn Hùng (31 Jun)	1101	3	3am's	389 2503		Tc											

QA
 done low hit

VI - Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất; thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số AK 651776

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên: TẠ HỮU TIẾN

b) Giấy tờ pháp nhân: 031060005038

c) Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký: *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 1173. Tờ bản đồ số: 03;

b) Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

c) Diện tích: 557.8m²; sử dụng chung: 00m²; sử dụng riêng: 557.8m²;

d) Sử dụng vào mục đích: Đất ở đô thị; từ thời điểm: Trước 15/10/1993

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: Lâu dài

e) Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số.../....., tờ bản đồ số .../....., của.../....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề/.....⁽¹⁰⁾;

3. Nhà ở, công trình xây dựng: *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng: Nhà ở riêng lẻ.

b) Diện tích xây dựng: 122.8m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: 122.8m².

- d) Sở hữu chung: 00 m², sở hữu riêng: 122.8 m².
- đ) Số tầng: 01 tầng; trong đó, số tầng nổi: 01 tầng, số tầng hầm: 0 tầng.
- e) Nguồn gốc: Tự đầu tư xây dựng.
- g) Năm hoàn thành xây dựng: Năm 2005 và 2016.
- h) Thời hạn sở hữu đến: -/-
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)
- d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

- (1) Mảnh trích đo địa chính thửa đất;
- (2) Bản sao BĐGT 299, sổ mục kê năm 1985, sổ đăng ký ruộng đất năm 1986;
- (3) Giấy tờ pháp nhân chủ sử dụng và những người có liên quan,...

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Lưu Kiếm, ngày tháng năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Tiến

Tạ Hữu Tiến